

CÔNG TY TNHH TECHHOUSE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TECHHOUSE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TECHHOUSE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109059883

3. Ngày thành lập: 13/01/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 63 Phố Đặng Tiến Đông, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email: *tranngocnam1987@icloud.com* Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
2.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
3.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
4.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
5.	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: - Sửa chữa các túi để đựng phân bón và hoá chất;	3319
6.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
7.	Xây dựng nhà để ở	4101
8.	Xây dựng nhà không để ở	4102
9.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
10.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
11.	Phá dỡ	4311
12.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
13.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
14.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
15.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
16.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Môi giới thương mại - Đại lý thương mại	4610

17.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: -Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác -Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh -Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh -Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện -Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự -Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm -Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao -Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
18.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
19.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: - Bán buôn thiết bị bán dẫn; - Bán buôn mạch tích hợp và mạch vi xử lý; - Bán buôn thiết bị điện thoại và truyền thông; - Bán buôn tivi, radio, thiết bị vô tuyến, hữu tuyến;	4652
20.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: -Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
22.	Bán buôn tổng hợp	4690
23.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
24.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
25.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng thiết bị viễn thông như: - Điện thoại cố định, điện thoại di động, máy fax, thiết bị viễn thông khác: sim, card điện thoại, nạp tiền điện thoại...	4741(Chính)
26.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
27.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
28.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Đồ ngũ kim; - Sơn, véc ni và sơn bóng; - Kính phẳng; - Vật liệu xây dựng khác như gạch, ngói, gỗ, thiết bị vệ sinh; - Thiết bị và vật liệu để tự làm.	4752

29.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
30.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: -Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
31.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
32.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
33.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
34.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
35.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: -Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
36.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: -Bán lẻ hoa, cây cảnh, cá cảnh, chim cảnh, vật nuôi cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ đá quý và đá bán quý; -Bán lẻ đồ trang sức bằng vàng, bạc, đá quý và đá bán quý. -Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ đồ và hàng hóa phục vụ mục đích tín ngưỡng khác; - Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy	4773
37.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782

38.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: -Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ -Bán lẻ hàng gốm sứ, thủy tinh lưu động hoặc tại chợ -Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh lưu động hoặc tại chợ -Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ lưu động hoặc tại chợ	4789
39.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
40.	Bốc xếp hàng hóa	5224
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: -Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ -Hoạt động dịch vụ khác hỗ trợ liên quan đến vận tải đường bộ	5225
42.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
43.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: -Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm -Cơ sở lưu trú khác chưa được phân vào đâu	5590
44.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
45.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
46.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
47.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: -Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.	6209
48.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: - Tư vấn và giúp đỡ kinh doanh hoặc dịch vụ lập kế hoạch, tổ chức, hoạt động hiệu quả, thông tin quản lý...	7020
49.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
50.	Quảng cáo Chi tiết: -Làm các chiến dịch quảng cáo và những dịch vụ quảng cáo khác có mục đích thu hút và duy trì khách hàng như: Khuếch trương quảng cáo; marketing điểm bán; quảng cáo thư trực tuyến; tư vấn marketing.	7310
51.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
52.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410

53.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động phiên dịch; - Tư vấn về nông học; - Hoạt động môi giới bản quyền (sắp xếp cho việc mua và bán bản quyền);	7490
54.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: - Cho thuê ô tô	7710
55.	Đại lý du lịch	7911
56.	Điều hành tua du lịch	7912
57.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
58.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
59.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp Chi tiết: - Quản lý vận hành nhà chung cư	8110
60.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
61.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
62.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
63.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
64.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
65.	Sửa chữa thiết bị liên lạc Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị liên lạc như: - Điện thoại cố định; - Điện thoại di động;	9512
66.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
67.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
68.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá	8299

6. Vốn điều lệ: 100.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
Số giấy chứng thực cá nhân: _____
Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN NGỌC NAM Giới tính: Nam
Chức danh: Giám đốc
Sinh ngày: 14/08/1987 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân
Số giấy chứng thực cá nhân: 012779210
Ngày cấp: 19/02/2011 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Thượng Cát, Phường Thượng Cát, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Chỗ ở hiện tại: Thôn Thượng Cát, Phường Thượng Cát, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội